TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2021/QĐ-TA	

Buôn Ma Thuột, ngày 16 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt

2. Thư ký phiên họp: Bà Dương Thị Bích Dịu - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 26/2021/QĐ-MPH ngày 09 tháng 3 năm 2020, đối với:

Họ và tên: **Y H**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989; tại Đắk Lắk, Dân tộc: Ê Đê; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 6/12; Nguyên quán: Đắk Lắk; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 3, khối 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tiền án: không; Tiền sự: 01; Con bà: H L Ajun.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Vũ Thị N– Chức vụ: CHên viên- Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột: Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 11/9/2020 Chủ tịch UBND phường T, thành phố B đã ban hành Quyết định số 214/QĐ-UBND V/v áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn đối với Y H thời gian 03 tháng kể từ ngày 11/9/2020 đến ngày 11/12/2020, Khi vừa chấp hành xong biện pháp giáo dục nhưng Y H không có tiến bộ và có biểu hiện tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên bị Công an Huyện C đưa về làm việc, quá trình làm việc Y H đã thừa nhận xử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2012 và lần sử dụng gần đây nhất là ngày 16/12/2020 và Công an Hện Cư Kuin đã phối hợp với Bệnh viện đa khoa thành phố B xét nghiệm chất ma túy đối với Y H. Kết quả xét nghiệm xác định Y H dương tính với Amphetamin(AMP) và Methamphetamin.

Qua kết quả xác minh xác định Y Huy có hộ khẩu thường trú tại phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Do đó, Công an Huyện C đã chuyển hồ sơ cho Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y H.

Tại phiên họp đại diện phòng lao động thương binh xã hội thành phố B trình bày: Căn cứ vào Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013; hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y H do Công an phường T, thành phố B lập đã thể hiện: Y H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2012 đến nay, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng không tự cai nghiện được và lần sử dụng gần đây nhất là ngày 16/12/2020. Do vậy đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y H với thời gian từ 18 tháng đến 20 tháng.

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính Y H trình bày: Những nội dung như đại diện cơ quan đề nghị vừa trình bày là đúng, bản thân đã nhận thức được hành vi sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nên xin hội đồng xem xét giảm thời gian chấp hành để bản thân sớm được về chăm lo cho gia đình.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột: Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân về thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự thủ tục tiến hành phiên họp; đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố B, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cai nghiện bắt buộc đối với Y H với thời gian từ 18 tháng đến 20 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; ý kiến của cơ quan đề nghị là Phòng lao động, thương binh xã hội thành phố B, ý kiến của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính, đã có đủ căn cứ để xác định:

Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố B đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Y H đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại các Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 3, Điều 4, Điều 8, Điều 9, Điều 11 và Điều 12 Nghị định số

221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013.

Bản thân Y H là người có đủ khả năng nhận thức, H biết rõ ma túy là chất gây nghiện làm nguy hại cho sức khỏe con người, đồng thời cũng là nguyên nhân lây truyền các căn bệnh nguy hiểm và làm phát sinh một số tội phạm khác, mặt khác Y H đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, Y H vẫn không tự cai nghiện được và vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy. Để tạo điều kiện cho Y H chữa bệnh, lao động, học tập, học nghề nên cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội thành phố B, quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Y H.

Căn cứ vào các Điều 6, Khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 105 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Các Điều 3, Điều 4, Điều 8, Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ; Điều 19, Điều 20 và Điều 22 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y H.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **20** (hai mươi) tháng kể từ ngày Y H bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk (Địa chỉ: Xã T, Huyện K, tỉnh Đắk Lắk).

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng lao động, thương binh và xã hội thành phố B.

Nơi nhận:
- VKSND Tp.BMT;
- Phòng LĐ-TBXH Tp.B;
-Công an P. T;
- UBND P. T;
- Người bị áp dụng;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Nguyệt